TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2018/HSST
Ngày: 30/10/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn Khắc Hải.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Đăng Hải.**

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.

2. **Bà Đào Thị Đoan.**

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Hà Ngân** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà:

Bà **Nguyễn Thị Tuyết Lan** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn- Tp Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2018/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2018/QĐXXST- HS ngày 21/9/2018 và Quyết định hoãn phiên toà số 145/2018/ HSST- QĐ ngày 05/10/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên**: Ngô Đức Q,** sinh năm 1987. Tại Hà Nội.

ĐKHKTT: Tổ A- phường L - quận Đ - T/p Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Khối B- xã P- huyện S - Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Ngô Tuấn Đ và bà Đoàn Thị M; Vợ: Nguyễn Thu T, Có: 02 con (lớn nhất sinh 2010, nhỏ nhất sinh 2015); Theo danh chỉ bản số 168 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 22/3/2018 thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

+ **Người bị hại:** Ông ***Hoàng Văn H***- sinh năm 1969.

Địa chỉ: đường L - xóm P - thị trấn L – huyện T – tỉnh Bắc Ninh.

+ **Người làm chứng:**

- Ông ***Nguyễn Văn C***- sinh năm 1976.
- Anh ***Nguyễn Văn N*** - sinh năm 1994.
- Ông ***Nguyễn Văn H***- sinh năm 1976.
- Ông ***Ngô Tuấn Đ*** - sinh năm 1959.
- Ông ***Lê Văn T*** - sinh năm 1972.
- Anh ***Trịnh T***- sinh năm năm 1988.

Cùng địa chỉ: xã P – huyện S - Hà Nội.

(Có mặt ông Đ, ông H, ông T, anh T; Vắng mặt ông C, ông H, anh N)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau:

Ngày 20/12/2017, ông Hoàng Văn H, sinh 1969, trú tại thị trấn L – huyện T – tỉnh Bắc Ninh có đơn trình báo về việc ông bị chém vào đầu gây thương tích tại nhà ông Lê Văn T, sinh 1972 ở xã P – huyện S - Hà Nội. Cùng ngày, cơ quan điều tra đã có biên bản tiếp nhận TGTBTP (BL 41 – 42).

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 17h00’ ngày 20/12/2017, Ngô Đức Q đi xe bus từ nhà ở L, quận Đ, Hà Nội về nhà bố mẹ đẻ ở xã P – huyện S - Hà Nội. Sau đó, Q ra quán nước ở gầm cầu vượt đường A, xã P ngồi uống nước thì được những người bán nước kể về việc bố Q là ông Ngô Tuấn Đ, sinh 1959 bị ông Lê Văn T đánh. Vì vậy, Qđi đến xưởng sắt nhà ông Trường ở đối diện nhà bố mẹ đẻ Q. Khi đến nơi, có ông Hoàng Văn H, đang đứng xem thợ xây làm việc tại xưởng. Thấy vậy, Q hỏi về việc bố mình bị đánh thì giữa Q và ông H xảy ra xô sát. Q cầm 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 80cm chém về phía ông H nhưng ông H tránh được và lao vào ôm Q vật ngã nằm xuống đống cát gần đó. Ông H đè lên người Q, Q đẩy được ông H ra, đồng thời dùng tay phải cầm dao chém 01 cái vào đầu ông H làm ông bị chảy máu. Sau đó, Q đang vùng dậy thì ông H ôm được người Q đè ngã xuống đống cát và dùng tay đấm 01 cái vào mặt Q. Lúc này, anh Nguyễn Văn C, sinh 1976, trú tại thôn H, thị trấn A, huyện A, TP Hải Phòng, là thợ làm tại xưởng lao vào giằng con dao ở tay Q, đồng thời có ông Ngô Tuấn Đ (là bố đẻ Q) đến can ngăn nên sự việc chấm dứt. Ông H được đưa đến bệnh viện B

khám và điều trị thương tích. (BL 43 đến 54, 61,75 đến 100, 132 đến 137, 141, 144 đến 153, 168, 169, 170).

Cùng ngày, anh Cảnh đã giao nộp cho cơ quan CSĐT con dao Q dùng chém ông H. (BL 138)

Tại Kết luận giám định số 96 ngày 01/02/2018 của Trung tâm pháp y Hà Nội xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của ông Hoàng Văn H là 13 %, trong đó: Sẹo vết thương phần mềm: 05%; mẻ lún bản ngoài xương sọ: 08%; nhiều khả năng thương tích do vật có cạnh sắc gây nên (BL 34, 35).

Đối với việc ông Hoàng Văn H dùng tay đấm vào mặt Q, do thương tích nhẹ, nên Q không đi khám, điều trị ở đâu và không có yêu cầu đề nghị gì. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không đặt vấn đề xử lý là phù hợp.

Quá trình điều tra còn xác định khi ông Đ đến xưởng sắt nhà ông Tr để tìm Q, ông Đ đã có hành vi đập cửa cuốn tại xưởng làm nan cửa bị cong vênh. Tại kết luận định giá tài sản số 37 ngày 20/3/2018 của Hội đồng ĐGTSTTHS huyện Sóc Sơn kết luận chi phí khắc phục uốn nắn nan cửa bị cong vênh là: 300.000 đồng. Ông Đ đã thuê anh Nguyễn Trọng H ở T, xã M, huyện S, Hà Nội đến sửa cửa cho ông T. Sau khi sửa, cửa đã hoạt động bình thường. (BL 21, 22, 25, 26, 123 đến 126, 158, 159, 171, 172). Do trị giá tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 29/5/2018 Cơ quan CSĐT ra Quyết định số 154 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đ số tiền 2.000.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản là phù hợp (BL 183).

Về trách nhiệm dân sự: Q và gia đình đã bồi thường cho ông H 6.000.000 đồng, sau đó ông H yêu cầu Q bồi thường thêm 100.000.000 đồng do đầu ông vẫn còn đau (BL 45, 46, 51, 52, 122). Tại phần thủ tục, ông Đ có xuất trình một biên bản về việc bồi th- ờng thiệt hại sức khoẻ lập ngày 30/10/2018, cụ thể ông Đ đã bồi th- ờng thay cho bị cáo Q đối với ông H là 50.000.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Đức Q đã khai nhận hành vi dùng dao chém 01 cái vào đầu ông H do khi Q đến xưởng hỏi về việc bố mình bị đánh thì bị ông H túm cổ đẩy ngã rồi một số thợ làm trong xưởng lao vào dùng chân tay, cuốc xẻng đánh. Vì vậy, Q đã nhặt 01 con dao ở đống sắt trong xưởng chém về phía trước mục đích để tự vệ thì trúng vào đầu ông H. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Q thì không còn tài liệu nào chứng minh việc Q bị thợ trong xưởng đánh và con dao dùng chém ông H là do Q nhặt tại xưởng.

Về tang vật của vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã thu giữ 01 con dao tự chế bằng kim loại màu trắng có chiều dài 80 cm, một đầu nhọn, thân dao dài 44 cm, bản rộng 6 cm, chuôi dao bằng ống tuýp đ- ờng kính 2,7 cm và dài 36 cm là hung khí Q dùng để chém ông HQ.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn cũng nh- tại phiên toà hôm nay, Ngô Đức Q đã khai nhận về hành vi của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai ng- ời làm chứng, lời khai người bị hại, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 86/CT-VKS-HS ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Ngô Đức Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nội dung vụ án giữ nguyên quyết đinh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nh- Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điểm b,s Khoản 1 và Khoản 2 (ng- ời bị hại xin khoan hồng cho bị cáo) Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Xử phạt: Ngô Đức Q từ 24 đến 30 tháng tù cho h- ởng án treo, thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về dân sự: Do bị cáo đã bồi th- ờng 6.000.000đ tiền viện phí, thuốc men cho ông H, gia đình bị cáo đã bồi th- ờng thêm cho ông H 50.000.000đ. Ông H đã rút yêu cầu bị cáo bồi th- ờng và cũng không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Công an đã thu giữ 01 con dao tự chế bằng kim loại màu trắng có chiều dài 80 cm, một đầu nhọn, thân dao dài 44 cm, bản rộng 6 cm, chuôi dao bằng ống tuýp đ- ờng kính 2,7 cm và dài 36 cm là hung khí Q dùng để chém ông Hải. Đề nghị HĐXX cho tịch thu tiêu huỷ.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đánh giá toàn bộ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đối với việc khởi tố điều tra, truy tố bị cáo Ngô Đức Q của các cơ quan tiến hành tố tụng và ng- ời tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn cũng nh- Điều tra viên, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hoàn toàn đúng quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các

hành vi cũng nh- quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và ng- ời tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên toà, bị cáo Ngô Đức Q đã khai nhận hành vi phạm tội nh- nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai ng- ời làm chứng, ng- ời bị hại, sơ đồ hiện tr- ờng, kết luận giám định cũng nh- với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định:

Xuất phát từ mâu thuẫn dẫn đến xô sát giữa ông Ngô Tuấn Đ là bố bị cáo Ngô Đức Q với ông Lê Văn T là hàng xóm tại Khối Q- xã P- huyện S- T/p Hà Nội, sau khi biết đ- ợc bị cáo Q đã bức xúc đi tìm ng- ời đánh bố mình tại x- ởng nhà ông Lê Văn T thì gặp ông Hoàng Văn H là ng- ời cùng làm với ông T vào chiều tối ngày 20/12/2017. Do việc đối đáp không đúng chuẩn mực dẫn đến xô xát giữa hai bên. Ngô Đức Q đã có hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại màu trắng có chiều dài 80 cm, một đầu nhọn, thân dao dài 44 cm, bản rộng 6 cm, chuôi dao bằng ống tuýp đ- ờng kính 2,7 cm và dài 36 cm chém về phía ông H trúng vào đỉnh đầu bên trái gây lún x- ơng sọ và chảy máu. Sau khi sự việc xảy ra, đ- ợc mọi ng- ời can ngăn nên sự việc chấm dứt, ông H đ- ợc đ- a đi bệnh viện B cấp cứu và điều trị.

Tại kết luận giám định pháp y th- ơng tích số 96 ngày 01/02/2018 của Trung tâm pháp y Hà Nội đã xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của ông Hoàng Văn H là 13 %, trong đó: Sẹo vết thương phần mềm: 05%; mẻ lún bản ngoài xương sọ: 08%; nhiều khả năng thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Ngô Đức Q có hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại màu trắng có chiều dài 80 cm, một đầu nhọn, thân dao dài 44 cm, bản rộng 6 cm, chuôi dao bằng ống tuýp đ- ờng kính 2,7 cm và dài 36 cm là hung khí nguy hiểm chém vào đầu làm ông H bị thương tích mẻ lún bản ngoài x- ơng sọ và sẹo vết th- ơng với tỷ lệ thương tích 13% nên đã phạm vào tội Cố ý gây th- ơng tích theo Điểm đ Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999, nay là Điểm đ Khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015, điều khoản này quy định hình phạt tù từ hai năm đến sáu năm tù. Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh trên là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật. Bị cáo phạm tội ngày 20/12/2017, tr- ớc khi BLHS năm 2015 có hiệu lực. Mức hình phạt của tội này tại Khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 nhẹ hơn BLHS 1999 nên luật đ- ợc áp dụng để giải quyết là Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền bất khả xâm phạm về sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì mâu thuẫn của bố bị cáo và khi bị cáo gặp ông H hai bên đối đáp không đúng chuẩn mực, bị cáo đã dùng dao tự chế chém vào đầu ông H gây ra th- ơng tích 13%. Bị cáo nhận thức đ- ợc hành vi của mình là vi phạm pháp luật nh- ng do ý thức coi th- ờng pháp luật nên đã cố ý phạm tội.

[2] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, bản thân ch- a có tiền án tiền sự; Bị cáo và gia đình cũng đã bồi th- ờng số tiền 6.000.000đ tiền thuốc men viện phí và 50.000.000đ để bồi th- ờng sức khoẻ, khắc phục hậu quả cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đ- ợc quy đinh tại các điểm b, s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Tại phiên toà ông H đã xin khoan hồng cho bị cáo để bị cáo đ- ợc cải tạo ngoài xã hội nên có thể xem xét cho bị cáo đ- ợc h- ởng các tình tiết giảm nhẹ này theo Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi c- trú rõ ràng, bản thân bị cáo bị tai nạn giao thông vào năm 2005 để lại di chứng liệt tay trái và gần nửa ng- ời, khả năng vận động, lao động bị hạn chế nên có thể áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nh- ng tạo cơ hội cho bị cáo đ- ợc cải tạo ngoài xã hội d- ới sự giám sát của chính quyền địa ph- ơng nơi th- ờng trú cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành ng- ời có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

- Về phần bồi thường dân sự:

Quá trình điều tra người bị hại là ông Hoàng Văn H có lời khai và yêu cầu bị cáo bồi th- ờng tiền thuốc men viện phí là 6.000.000đ, ngoài ra ông có lời khai và yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 100.000.000đ. Ngày 23/01/2018 bị cáo và gia đình đã bồi th- ờng 6.000.000đ tiền thuốc men viện phí cho ông H. Đối với yêu cầu bồi th- ờng thêm 100.000.000đ tiền tổn hại sức khoẻ của ông H, sau này giữa hai bên cụ thể là bị cáo và gia đình đã bồi th- ờng cho ông H thêm 50.000.000đ. Hai bên đã lập biên bản giao tiền bồi th- ờng và thống nhất đã tự giải quyết xong về bồi th- ờng dân sự, tại phiên toà hôm nay ông H cũng thống nhất không yêu cầu gì về dân sự nữa nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Đối với việc bị cáo cũng bị th- ơng tích trong quá trình xô sát: Do bị cáo không có yêu cầu giám định, không có yều cầu, đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý vì vậy HĐXX không xem xét.

Đối với việc ông Ngô Tuấn Đ có hành vi đập cửa cuốn tại x- ởng nhà ông T trong quá trình đi tìm Q: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với ông Đ, ông Đ cũng đã khắc phục thiệt hại do mình gây ra. Việc này không liên quan đến việc gây th- ơng tích của bị cáo Q cho ông H nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao tự chế bằng kim loại màu trắng có chiều dài 80 cm, một đầu nhọn, thân dao dài 44 cm, bản rộng 6 cm, chuôi dao bằng ống tuýp đ- ờng kính 2,7 cm và dài 36 cm là hung khí Q dùng để chém ông H cần tịch thu tiêu huỷ.

- Về án phí**:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 (Người bị hại xin khoan hồng cho bị cáo được hưởng án treo); Điều 65- Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Ngô Đức Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **48** tháng kể từ ngày tuyên án về tội ***Cố ý gây thương tích***.

Giao bị cáo Ngô Đức Q cho UBND xã P – huyện S – TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 106, 136; Điều 331,333,336,337 Bộ luật tố tụng hõnh sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Toà án:

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao tự chế bằng kim loại màu trắng có chiều dài 80 cm, một đầu nhọn, thân dao dài 44 cm, bản rộng 6 cm, chuôi dao bằng ống tuýp đường kính 2,7 cm và dài 36 cm. (Tình trạng vật chứng như biên bản bản giao giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- chủ toạ phiên toà

Nguyễn Khắc Hải

Nơi nhận:

- VKSND. huyện Sóc Sơn
- Công an huyện Sóc Sơn
- THA huyện Sóc Sơn (để thi hành)
- Bị cáo.
- Lu: HS, VP.